

Bản án số: 103/2022/HS-ST

Ngày: 30-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Hùng

2. Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Huỳnh Nhật A, tên gọi khác: T; Sinh ngày: 27/8/1999 tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đ; chỗ ở: đường V, phường N, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh T (sinh năm 1975) và bà Huỳnh Quốc Hoài Th (sinh năm 1979); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và 03 năm tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 03 năm 06 tháng tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HS-ST. Trần Huỳnh Nhật A chấp hành xong ngày 10/7/2019.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1967; Trú tại: đường Đ, phường H, quận C, thành phố Đ (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại gồm:

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (là vợ của ông T1);

+ Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1990 (là con của ông T1);

- + Anh Nguyễn Viết Ng, sinh năm 1995 (là con của ông T1);
 - + Anh Nguyễn Viết D, sinh năm 1997 (là con của ông T1);
 - + Chị Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 2002 (là con của ông T1);
- Cùng địa chỉ: đường Đ, phường H, quận C, thành phố Đ.

Bà Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Thanh T2, anh Nguyễn Viết D và chị Nguyễn Thị Thanh B ủy quyền cho anh Nguyễn Viết Ng theo Hợp đồng ủy quyền được Văn phòng công chứng Trần Thị Thanh Bồng chứng nhận ngày 05/10/2022. *Anh Ng vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đặng Nguyễn Vĩnh T3, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh B; Chỗ ở: chung cư G, đường số X, phường B, quận T, thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/9/2022, Trần Huỳnh Nhật A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77C-190... lưu thông trên quốc lộ 1A, theo hướng từ Đ đi tỉnh Q. Khi đến gần giao lộ giao nhau với đường bê tông đoạn thuộc thôn Q với đường đi vào khu tái định cư Bầu Cầu thuộc thôn Q, xã C, huyện V, thành phố Đ là khu vực đông dân cư, có gắn biển báo giao nhau với đường không ưu tiên về phía hai bên nhưng A vẫn không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe chạy trên làn đường trong cùng với vận tốc 60km/h. Lúc này, ông Nguyễn Thanh T1 (*Sinh năm: 1967, trú tại: đường Đ, phường H, quận C, TP. Đ*) điều khiển xe đạp đang lưu thông từ đường bê tông ra Quốc lộ 1A và đang chuyển hướng qua đường. Khi Trần Huỳnh Nhật A phát hiện xe đạp của ông T1 thì bấm còi nhưng vẫn không giảm tốc độ. Đến khi khoảng cách quá gần thì A mới điều khiển xe ô tô 77C-190... đánh tay lái sang trái, giảm tốc độ nhưng không kịp dẫn đến va chạm với phần bên trái của xe đạp do ông T1 điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông Nguyễn Thanh T1 chết tại chỗ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 137/TgT ngày 06/10/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định: Ông Nguyễn Thanh T1 tử vong do bị đa chấn thương.

Tang tài vật tạm giữ:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 77C-190...; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 77C-190....

- 01 chiếc xe đạp.

- 01 giấy phép lái xe hạng C, số 520213002911 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 06/4/2021 đứng tên Trần Huỳnh Nhật A.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã ba giao nhau giữa đường quốc lộ 1A với đường vào khu tái định cư thôn B thuộc thôn Q, xã H, huyện V, TP. Đ. Hiện trường nằm trên phần đường quốc lộ 1A hướng Đ đi Q,

phần đường rộng 10m, được chia làm 03 làn đường xe chạy cùng chiều với nhau bởi vạch kẻ đường màu trắng không liên tục, có chiều rộng từ phải qua trái lần lượt là 3,5m; 3,7m và 3,8m. Khoảng rộng nơi qua đường là 31,4m. Tất cả các số đo đều được kéo thước vuông góc với mép đường bên phải (theo hướng Đ đi Q) làm chuẩn.

- Chọn trụ điện LT8.4A nằm bên phải mép đường quốc lộ 1A làm mốc hiện trường.

- Sau tai nạn xe ô tô 77C-190... (01) nằm dọc trên phần đường. Đầu xe quay về hướng Q, trục lốp trước bên phải cách trụ điện là 21m và cách mép chuẩn là 8,25m. Trục lốp giữa bên phải xe cách mép chuẩn là 8,2m. Trục lốp sau bên phải cách mép chuẩn là 7,9m, trục lốp sau bên phải cách điểm vuông góc của con lươn (đường quốc lộ 1A) nơi qua đường hướng Đ là 3,55m.

- Sau tai nạn xe đạp (02) ngã sang trái, nằm ngang trên đường, đầu xe quay về hướng vào khu tái định cư thôn B, trục sau xe đạp cách mép chuẩn là 7,4m và cách trục sau bên phải xe ô tô hướng Q là 3,5m, trục trước xe đạp cách mép chuẩn là 7,4m. Xe đạp để lại vết xước (03) không liên tục trên đường, vết xước dài 1,18m có chiều hướng từ Đ sang Q, đầu vết cách mép chuẩn là 7,9m, cuối vết cách mép chuẩn là 7,85m và cách trục sau bên phải xe ô tô về hướng mép chuẩn là 0,05m.

- Sau tai nạn xe đạp để lại vết xước (04) không liên tục trên đường, vết xước dài 1,5m có chiều hướng từ Đ sang Q đầu vết xước cách cuối vết xước (03) về hướng Q là 1,8m và cách mép chuẩn là 8,25m. Cuối vết là vị trí bánh trước xe đạp và cách mép chuẩn là 8,2m.

- Nạn nhân tử vong tại hiện trường. Người nạn nhân nằm dọc theo tuyến đường quốc lộ 1A, đầu nạn nhân hướng về hướng Q. Đầu nạn nhân cách mép chuẩn là 8,5m và cách trục lốp trước bên phải xe ô tô là 1,1m. giữa hai chân nạn nhân cách mép chuẩn là 8,5m.

- Vết máu (05) dài 2,3m, có chiều hướng từ Đ sang Q. Đầu vết cách trục sau xe đạp hướng Q là 1,6m và cách mép chuẩn là 8,3m. Cuối vết là vị trí giữa hai chân nạn nhân và cách mép chuẩn là 8,5m.

- Bên phải mép chuẩn theo hướng Đ đi Q có đường bê tông liên thôn Q giao nhau với đường Quốc lộ 1A, khoảng rộng nơi giao nhau là 9,5m. Điểm giao nhau của mép đường bên phải của đường bê tông (theo hướng đường bê tông ra đường Quốc lộ 1A) và mép bên phải đường quốc lộ 1A (theo hướng Đ đi Q) hướng Q cách điểm vuông góc của con lươn (đường Quốc lộ 1A) nơi qua đường hướng Đ là 11,70m về hướng Đ. Đường bê tông rộng 2,5m.

- Bên phải mép chuẩn (hướng Đ đi Q) có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nằm cách điểm giao nhau của mép đường bên trái đường bê tông liên thôn Q (theo hướng đường bê tông ra đường quốc lộ 1A) với mép đường bên phải của đường quốc lộ 1A (theo hướng Đ đi Q) là 45m hướng về Đ.

Kết quả khám dấu vết trên xe ô tô biển kiểm soát 77C-190... thể hiện:

- Phần bên phải mặt nạ phía trước đầu xe có một vết bể vỡ dài 09cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 145cm.

- Toàn bộ hệ thống đèn phía trước bên phải của xe ô tô (bao gồm cả hệ thống đèn pha, xi nhan và hộp bảo vệ) bị bể vỡ, rơi ra khỏi vị trí ban đầu theo

hướng từ trước về sau. Mặt phía trên hộp bảo vệ có một vết bể vỡ có kích thước (23 x 2)cm; mặt phía dưới hộp bảo vệ có hai vết bể vỡ có kích thước lần lượt là (7 x 7)cm và (7 x 6)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất là 65cm.

- Mặt ngoài bên phải cần trước có hai vết trượt xước, mài mòn làm mất sơn màu xanh nước biển kích thước lần lượt là (1 x 2)cm và (2,5 x 0,5)cm. Điểm thấp nhất của hai vết cách mặt đất lần lượt là 53cm và 55cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, hệ thống phanh, đèn còi hoạt động bình thường.

Kết quả khám dấu vết trên xe đạp thể hiện:

- Bánh xe phía trước bị gãy, rơi ra khỏi trục trước, vành bánh xe này bị gãy gập, cong về một phía, một số tấm xe bị gãy rời khỏi vành xe. Hai phuộc trước bị cong móp, biến dạng, phuộc bên trái bị cong gập theo hướng từ trái qua phải.

- Phần ở giữa khung xe bị cong móp, biến dạng theo hướng từ trái qua phải. Đầu mút tay cầm bên phải có vết trượt xước, mài mòn kim loại kích thước (3 x 0,5)cm, tay phanh bên trái bị bể vỡ, rơi mất.

- Chân đạp bên phải bị cong gập theo hướng từ phải qua trái. Tại phía đầu mút của bàn đạp này có vết xước, mài mòn kích thước (6 x 2)cm.

Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Huỳnh Nhật A về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Huỳnh Nhật Anh trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh Nhật A phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Nhật A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Trần Huỳnh Nhật A và đại diện chủ xe đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho Trần Huỳnh Nhật A 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Huỳnh Nhật A hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 chiếc xe đạp, 01 xe ô tô biển kiểm soát 77C-190... kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe ô tô: Sau khi tạm giữ phục vụ cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Huỳnh Nhật A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Huỳnh Nhật A không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Nguyễn Vĩnh T3 không tranh luận, đối đáp gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo Trần Huỳnh Nhật A nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo khi lái xe đã chủ quan không làm chủ tốc độ nên đã gây tai nạn làm ông T1 chết, lỗi là do bị cáo, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; đối chiếu với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản về việc trích xuất dữ liệu camera; kết luận giám định; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi; biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/9/2022, Trần Huỳnh Nhật A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77C-190... lưu thông trên quốc lộ 1A theo hướng từ Đ đi tỉnh Q. Khi đi đến giao lộ giao nhau với đường bê tông đoạn thuộc thôn Q, xã H, huyện V, thành phố Đ, là khu vực đông dân cư, có gắn biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Khi phát hiện xe đạp do ông Nguyễn Thanh T1 điều khiển đang lưu thông từ đường bê tông ra Quốc lộ 1A đang chuyển hướng qua đường, nhưng do không làm chủ tốc độ nên xe ô tô do A điều khiển đã tông vào xe đạp do ông T1 điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông T1 chết tại chỗ. Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 137/TgT ngày 06/10/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Thanh T1 là đa chấn thương. Hành vi của bị cáo Trần Huỳnh Nhật A đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Huỳnh Nhật A là thanh niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

của mình, khi tham gia giao thông bị cáo đã không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ năm 2008; vi phạm khoản 1, khoản 5 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, dẫn đến tông vào xe đạp do ông Nguyễn Thanh T1 điều khiển đi từ đường bê tông ra Quốc lộ 1A chuyển hướng qua đường và hậu quả là ông T1 tử vong tại chỗ; hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác; bị cáo tham gia giao thông nhưng vi phạm quy định về khoảng cách an toàn đối với phương tiện khi tham gia giao thông; khi thấy ông T1 điều khiển xe đạp ở phía trước sang đường bị cáo bấm còi nhưng không giảm tốc độ, lỗi gây tai nạn dẫn đến hậu quả ông T1 chết là do bị cáo.

[4] Về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/7/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 03 năm 06 tháng tù về các tội: “*Trộm cắp tài sản*” và “*Cướp giật tài sản*”.

[5] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo phải ý thức trong việc chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ, khi bị cáo phát hiện ông T1 đang điều khiển xe đạp chuyển hướng sang đường bị cáo bấm còi nhưng không giảm tốc độ nên gây tai nạn làm ông Nguyễn Thanh T1 chết. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo có nhân thân xấu, nay lại phạm tội. Do đó phải xử lý nghiêm, mức hình phạt phải tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Huỳnh Nhật A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã cùng với chủ xe là ông Đặng Nguyễn Vĩnh T3 bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; đại diện bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông bà nội có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; bị cáo đang điều trị bệnh phổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền 120.000.000 đồng mà bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô là ông Đặng Nguyễn Vĩnh T3 đã bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 chiếc xe đạp, 01 xe ô tô biển kiểm soát 77C-190... kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật của xe ô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên không đề cập giải quyết.

+ Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Huỳnh Nhật A hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án **nên** căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự trả lại cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Huỳnh Nhật A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh Nhật A phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Huỳnh Nhật A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên xử: Trả lại cho bị cáo Trần Huỳnh Nhật A 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Huỳnh Nhật A hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

+ Buộc bị cáo Trần Huỳnh Nhật A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện V;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

- VKSND TP. Đ;
- Tòa án nhân dân TP. Đ;
- Sở tư pháp TP. Đ;
- Chi cục THADS huyện V;
- Công an huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Đức Thiện